TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ U
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 99/2018/HS-ST
Ngày: 24-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ U - TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tập.

Bà Vũ Thị Xuyến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại Phòng xử án - Toà án nhân dân thành phố U xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2018/TLST - HS, ngày 18 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2018/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Sơn D, (tên gọi khác: không) sinh ngày 18 tháng 9 năm 1979 tại K, Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ 5, phường B, quận K, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Trần Văn Hoàng (Đã chết) và bà Luyện Thị Thu; Vợ: Đỗ Thị Hiền và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 24/01/1998, bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 tháng 15 ngày tù về tội "Tội trộm cắp tài sản của công dân"; Ngày 05/01/1999, bị Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xử phạt 03 tháng 12 ngày tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Ngày 28/3/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản công dân". Ngày 11/11/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 04/02/2018, ngày 10/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Nguyễn Đắc L, sinh năm: 1982

Địa chỉ: thôn 3, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. (Đã chết)

* Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm: 1957

Địa chỉ: thôn 3, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1958

Địa chỉ: thôn 3, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Chị Vũ Thị B, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

Đại diện theo ủy quyền cho bị hại: Chị Vũ Thị B, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng, có mặt.

*Bị đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải thương mại LP

Trụ sở: 9/142 Lê Lai, phường M, quận N, TP Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1977- Chức vụ : Giám đốc công ty. Địa chỉ: Số 3/65, Lê Lai, phường M, quận N, TP Hải Phòng, vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Phạm Quang N, sinh năm 1981

Địa chỉ: thôn Đ, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt

* Người chứng kiến:

- Anh Bùi Văn Đ, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Sơn D(có giấy phép lái xe hợp lệ) có hợp đồng lao động làm lái xe thuê cho Công ty TNHH vận tải thương mại LP, địa chỉ số số 9/142 Lê Lai, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng do anh Nguyễn Văn S (sinh năm 1977, trú tại số 3/65 Lê Lai, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng) làm Giám đốc. Khoảng 16 giờ ngày 03/02/2018, D điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C - 125.35 kéo sơ mi rơ mooc, biển kiểm soát 16R - 2457, trên có thùng container chứa vôi cục xuất phát từ Cảng làng Khánh, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đến giao hàng tại Cảng Hải Phòng, thành phố Hải Phòng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, D điều khiển xe đi đến Km 06+250, Quốc lộ 10 thuộc khu Đá Bạc, phường Phương Nam, thành phố U (gần đỉnh cầu Đá Bạc) thì thấy máy lịm dần rồi tắt hẳn, khiến hệ thống lái bị bó cứng, D chỉ điều khiển phanh để dừng, đỗ xe tại chỗ. D đã bật tắt chìa khoá xe 2 - 3 lần nhưng xe không khởi động được. D nghĩ là xe hết dầu nhiên liệu do đồng hồ đo dầu đã hỏng. D tắt đèn chiếu sáng phía trước nhưng vẫn bật hệ thống điện từ ắc quy để bật sáng hệ thống đèn cảnh báo gồm đèn cảnh báo hai bên đầu xe, đèn hậu phía sau hai bên đuôi sơ mi rơ mooc và đèn cảnh báo nguy hiểm (đèn vàng nhấp nháy hai bên phía trước đầu xe ô tô và phía sau đuôi sơ mi rơ mooc), rồi D xuống xe lấy hai cục gỗ dạng hình hộp, kích thước (dài 27cm x rộng 21cm x cao 27cm) để ở giá để đồ sườn sơ mi rơ mooc (dùng kê chân kích thủy lực của sơ mi rơ mooc), một cục gỗ D chèn ở mặt lăn phía sau lốp ngoài cùng sau cùng bên phải sơ mi rơ mooc, một cục gỗ D đặt trên mặt đường ở phía sau đuôi sơ mi rơ mooc, mục đích làm vật cảnh báo cho người đi đường biết xe đang gặp sự cố nhưng D không kiểm tra lại xem đèn cảnh báo có bật sáng không. Sau đó, D lấy một can nhựa rỗng loại 20 lít rồi vẫy

một xe đi ngang qua để đi nhờ xe đến Trạm xăng dầu Đông Á thuộc thôn Đá Bạc, xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mua dầu. Trong thời gian D đi mua dầu, anh Nguyễn Đắc L (sinh năm 1982, trú tại thôn 3, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 15G1 - 614.14 (có giấy phép lái xe hợp lệ) đi hướng từ thành phố U về thành phố Hải Phòng. Xe của anh L đã va vào cục gỗ hình hộp không có phản quang do D đặt trên mặt đường ở phía sau đuôi sơ mi rơ mooc, làm xe mô tô 15G1- 614.14 do anh L điều khiển bị mất lái, đổ trượt rê trên mặt đường theo hướng xe đi, đầu xe mô tô đâm vào phần sau giá bảo hiểm ngang phía sau đuôi sơ mi rơ mooc, anh L ngã sấp xuống sau đuôi sơ mi rơ mooc dẫn đến bị gẫy cổ, tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tại nạn tại Km 06 + 250, Quốc lộ 10, khu Đá Bạc, phường Phương Nam, thành phố U. Hiện trường nguyên vẹn. Mặt đường trải nhựa áp phan, rộng 11m, giữa tim đường có vạch trắng liền, phân chia hai làn đường đi hướng Hải Phòng và U. Trên mỗi làn đường có vạch trắng liền phân chia làn đường của xe cơ giới và xe thô sơ. Hiện trường để lại 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 125.35 kéo rơ mooc biển kiểm soát 16R - 2457 đỗ dọc trục đường bên phải, đầu xe quay hướng U - Hải Phòng. Từ lốp trước bên phải, lốp sau cùng phía sau bên phải xe đầu kéo vào mép đường bên phải lần lượt là 1,9m và 1,7m. Phía sau bên trái rơ mooc có một người nam giới đầu đội mũ bảo hiểm, mặc áo bảo hộ công nhân nằm sấp mặt xuống đường. Từ đầu nạn nhân và chân bên trái vào mép đường bên phải hướng U - Hải Phòng là 4,6m và 3,15m. Chân phải cách trục lốp sau bên phải rơ mooc là 1,5m. Cách vị trí nạn nhân nằm có một xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 15G1 - 614.14 nằm đổ lật nghiêng bên trái, đầu hướng U, đuôi hướng Hải Phòng. Từ trục bánh trước và trục bánh sau vào mép đường bên phải hướng U - Hải Phòng lần lượt là 4,5m và 4,7m. Trục bánh sau xe mô tô cách trục lốp sau cùng bên trái rơ mooc 1,8m, cách đầu nạn nhân 55cm. Mặt đường có vết cày xước đứt đoạn của xe mô tô hướng U - Hải Phòng sát dưới đuôi rơ mooc dài 7,9m. Từ điểm đầu vết cày xước và điểm cuối vết cày xước cách mép đường bên phải lần lượt là 3m và 3,15m. Đầu vết cày xước đo ra tim đường hướng U 4,4m có một cục gỗ hình vuông kích thước 27cm x 27cm có tai sắt buộc trên mặt cục gỗ, có nhiều vết xước mới vỡ. Từ mép ngoài cục gỗ vào mép đường bên phải là 4,4m. Dưới lốp sau cùng bên phải rơ mooc có một cục gỗ chèn bánh xe tương tự đặt trên đường không có dấu vết cày xước.

Bản ảnh hiện trường thể hiện: Xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C - 125.35 kéo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 16R - 2457 đèn hậu và đèn sườn rơ moóc không thấy sáng.

Khám xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C - 125.35 kéo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 16R - 2457 thể hiện: Góc bên phải mặt ngoài giá bảo hiểm ngay đuôi rơ mooc có đám trượt xước mất bụi hướng từ phải sang trái trong diện (40 x 10)cm. Điểm gần nhất đám mất bụi cách đầu bên phải giá bảo hiểm ngang đuôi rơ mooc 19cm và cách mặt đất 48cm trên bề mặt của đám trượt xước mất bụi có chất bột màu xanh dạng sơn trong diện 3cm x 01cm, điểm đầu vết bám sơn cách đầu giá bảo hiểm ngang đuôi rơ mooc bên phải là 51,5cm và cách mặt đất.

Phần giữa mặt ngoài giá bảo hiểm đuôi rơ mooc có đám trượt xước mất bụi mới trong diện 25cmx9cm điểm gần nhất của đám bụi trượt xước cách mép bên phải giá bảo

hiểm ngang đuôi rơ mooc là 85cm. Trên bề mặt có bám dính chất màu xanh dạng sơn. Đèn hậu bám dính nhiều bụi đất, bật có tác dụng. Không có đèn sườn romooc.

Khám xe mô tô biển kiểm soát 15G1 - 614.14 thể hiện: Gương phải, trái bị bung bật khỏi cần gương. Đầu tay lái bên phải vỡ nhựa trượt xước cao su trong diện (5x3)cm, đầu tay lái trái trượt xước 01cm x 01cm. Mặt dưới đầu tay phanh bên phải trượt xước bám dính gỉ sét 1,2m x 1,2m. Đầu tay phanh bên trái có vết mài trượt kim loại kích thước 01cm x 01cm. Khung tay lại bị đẩy cong từ trước về sau, từ ngoài vào trong, gãy vỡ, trượt xước nhựa ốp đầu xe. Vỡ toàn bộ đồng hồ công tơ mét, công tắc, còi đèn, xi nhan. Góc bên phải mặt lạ bị gãy vỡ, trượt xước bám dính chất bột màu trắng và chất màu nâu đỏ dạng gỉ kim loại đẩy hướng từ trước về sau trong diện (31x21)cm. Góc bên trái mặt lạ có đám trượt xước hướng từ trước về sau trong diện 37cm x 06cm. Gãy vỡ cụm đèn chiếu sáng, đèn xi nhan phía trước hai bên. Mặt ngoài nhựa ốp đèn chiếu sáng phía trước có đám trượt xước trong diện 18cmx09cm. Trục càng xe phía trước bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Vỡ mất đầu trước chắn bùn lốp trước. Vỡ phần trước cánh yếm phía trước hai bên. Cạnh bên phải vành lốp trước có vết tỳ khuyết trượt kim loại bám dính chất dạng kim loại kích thước KT 1,8cm x 0,3cm. Cạnh bên phải vành lốp trước có vết trượt xước lõm kim loại KT 0,8cm x 0,5cm. Bàn để chân bên phải bị gãy vỡ bị đẩy cong theo hướng từ trước về sau, KT 46cmx12cm. Trục lái của xe không cử động được. Khung xe bị đẩy cong theo chiều từ trước về sau. Nhựa ốp võng khung xe gãy vỡ trong diện 68cmx34cm. Gãy chốt hãm yên xe, yên xe bung khỏi vị trí ban đầu. Cạnh dưới giá để chân phía sau bên trái có vết trượt xước bám dính chất bột màu trắng KT 08cmx08cm. Mặt ngoài ốp kim loại bầu lọc gió có đám xước KT 23cm x 07cm. Cạnh trái giá bảo hiểm trái trượt xước 26cmx02cm.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 08 -2018/TT ngày 07/2/2018, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nạn nhân Nguyễn Đắc L: Xung huyết kết mạc mắt hai bên; Xước da dưới cằm KT (2x1)cm, cổ lỏng lẻo, gãy trượt đốt sống C3 - C4. Tràn khí dưới da trước cổ, tràn khí dưới da trước ngực, gãy kín xương sườn số 2, 3, 4, 5 cung trước bên phải. Gãy kín xương sườn 5, 6 cung sau bên phải; Gãy kín xương sườn 5, 6, 7, 8, 9 cung sau bên trái. Xước da thắt lưng bên trái KT (17x5)cm. Xước da gót chân bên trái KT (4x3)cm xước da mu chân bên phải kích thước (6x5)cm. Khoang màng phổi có nhiều máu. Nguyên nhân tử vong do đa chấn thương. Nồng độ Ethanol (cồn) trong máu là 176,21mg/dl (Một trăm bảy mươi sáu phẩy hai một miligam trên một trăm mililit máu).

Tại bản Kết luận định giá số 12, ngày 06/3/2018, của Hội đồng định giá trong tố tụng thành phố U kết luận: Thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 15G1 - 614.14 là 17.200.000đ (Mười bảy triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 1411/C54(P4) ngày 21/3/2018, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất màu xanh dạng sơn thu giữ tại mặt ngoài giá bảo hiểm ngang phía sau đuôi sơ mi romooc biển kiểm soát 16R - 2457 là sơn cùng loại với sơn trên mặt ngoài nhựa mặt lạ xe mô tô biển kiểm soát 15G1 - 614.14.

Tại bản cáo trạng 83/CT-VKSUB ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Sơn D về tội "Cản trở giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố U giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính nguy hiểm của hành vi; xem xét, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Sơn D từ 06 đến 09 tháng tù (thời hạn tù được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ ngày 04/02/2018 đến ngày 10/02/2018).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 cục gỗ dạng hình hộp, mỗi cục có kích thước (dài 27cm x rộng 21cm x cao 27cm). Trả lại cho bị cáo Trần Sơn D 01 Giấy phép lái xe số 310100007116 mang tên Trần Sơn D do Sở giao thông thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/11/2013.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố U, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố U, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố không có khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố U, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố U, Kiểm sát viên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra bị cáo D khai sau khi bật hệ thống đèn cảnh báo xong, bị cáo xuống xe lấy hai cục gỗ dạng hình hộp vuông không rõ kích thước. D dùng một cục gỗ chèn ở phía sau lốp sau cùng ngoài cùng bên phải rơ mooc để tránh xe bị trôi dốc, còn một cục gỗ D đặt xuôi mặt đường, cách phía sau đuôi rơ mooc khoảng 15m và cách vạch sơn liền nét giữa tâm đường về bên phải theo hướng D đi khoảng 01 đến 02m mục đích làm vật cảnh báo cho người đi đường biết xe đang gặp sự cố. Tại phiên tòa, bị cáo D thừa nhận việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cản trở giao thông đường bộ" là đúng tuy nhiên bị cáo D có lời khai khi đi mua dầu về thấy một người đàn ông cùng một chiếc xe mô tô nằm ngã, đổ sát với lốp sau bên trái sơ mi rơ mooc của D thì bị cáo nghe có người lái xe taxi nói phải đặt cục gỗ ở sau xe để làm vật cảnh báo sau đó bị cáo mới đặt cục gỗ ở phía sau đuôi sơ mi rơ mooc. Bị cáo không biết người lái taxi đó tên tuổi là gì, ở đâu. Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là phù hợp, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại đã tử vong, bị đơn dân sự, người làm chứng, người chứng kiến. Đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo D còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra hồi 20 giờ 30 phút ngày 03/02/2018; biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 23 giờ 30 phút ngày 03/02/2018; bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 21 giờ 15 phút ngày 03/02/2018 tại Km 6+250, quốc lộ 10 thuộc phường Phương Nam, TP U, Quảng Ninh; Các biên bản

khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông đường bộ lập hồi 13 giờ 00 phút, 14 giờ 00 phút ngày 04/02/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP U. Như vậy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa về việc đặt cục gỗ sau khi xảy ra tai nạn là không có căn cứ nên không được HĐXX chấp nhận.

Từ những căn cứ trên, HĐXX thấy rằng bị cáo Trần Sơn D là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng như an toàn về tính mạng sức khỏe và tài sản của người khác. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/02/2018, Trần Sơn D điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển kiểm soát 15C - 125.35 kéo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 16R - 2457 theo hướng U - Hải Phòng đến km 06 + 250, Quốc lộ 10, khu Đá Bạc, phường Phương Nam, thành phố U do xe hết dầu nhiên liệu nên D cho xe dừng đỗ, khi rời khỏi xe D đã không thực hiện biện pháp an toàn theo đúng quy định trước khi rời khỏi xe khi xe dừng đỗ, đặt cục gỗ hộp không có phản quang, gây cản trở giao thông đường bộ dẫn đến việc anh Nguyễn Đắc Luật điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1 - 614.14 đi phía sau cùng chiều đã va vào cục gỗ, làm xe mất lái, trượt rê trên mặt đường theo hướng xe đi rồi đâm vào phần sau giá bảo hiểm ngang phía sau đuôi sơ mi rơ mooc, anh L tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng. Như vậy, bị cáo D đã vi phạm vào khoản 2 Điều 8, điểm d khoản 3 Điều 18 L giao thông đường bộ, vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật hình sự về tội "Cản trở giao thông đường bộ" như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố U đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Xét về nhân thân của các bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 1998, 1999, 2000, 2008 đã bị xét xử về các tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", "Trộm cắp tài sản công dân", "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa lời khai của bị cáo về cơ bản là thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, sự việc xảy ra cũng có lỗi một phần của bị hại do có sử dụng nồng độ ethanol (cồn) trong máu cao hơn mức cho phép theo quy định của pháp luật, thêm vào đó đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo D nên HĐXX áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D.

Hội đồng xét xử thấy căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự... thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 06/03/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố U đã trả lại thùng container số hiệu TCKU3116000 bên trong chứa vôi cục cho anh Nguyễn Văn S. Ngày

02/4/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố U đã trả lại 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 125.35, 01 (một) sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 16R - 2457, 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 125.35, 01 (một) giấy đăng ký sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 16R - 2457, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT ghi biển kiểm soát 15C - 125.35, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT ghi biển kiểm soát 16R - 2457, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự ghi biển kiểm soát 15C - 125.35 cho anh Nguyễn Văn S. Việc trả lại các vật chứng trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập xử lý.

- Ngày 02/4/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố U đã trả lại cho chị Vũ Thị B (vợ anh Nguyễn Đắc L) 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 15G1 - 614.14, kèm theo Giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 15G1 - 614.14 mang tên anh L phù hợp với quy định pháp luật nên HĐXX không đề cập xử lý.

- 02 cục gỗ dạng hình hộp, mỗi cục có kích thước (dài 27cm x rộng 21cm x cao 27cm) nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Giấy phép lái xe số 310100007116 mang tên Trần Sơn D do Sở giao thông thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/11/2013 hiện đang lưu tại hồ sơ vụ án là giấy tờ hợp pháp của bị cáo D nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cư: điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Căn cứ: khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ: điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Sơn D phạm tội:" *Cản trở giao thông đường bộ"*.

Xử phạt: Trần Sơn D 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi số ngày bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 02 năm 2018 đến ngày 10 tháng 02 năm 2018. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 02 cục gỗ dạng hình hộp, mỗi cục có kích thước (dài 27cm x rộng 21cm x cao 27cm). (Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2018

giữa Công an thành phố U, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố U, tỉnh Quảng Ninh).

Trả lại cho bị cáo Trần Sơn D 01 Giấy phép lái xe số 310100007116 mang tên Trần Sơn D do Sở giao thông thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/11/2013.

3. Về án phí:

Buộc các bị cáo Trần Sơn D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Trần Sơn D, đại diện hợp pháp của bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 24 tháng 7 năm 2018.

Vắng mặt bị đơn dân sự, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hải

Nơi nhận:
-Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh
-Viện kiểm sát ND -TP U;
- Công an TP U;
- Chi cục THA DS TP U;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.